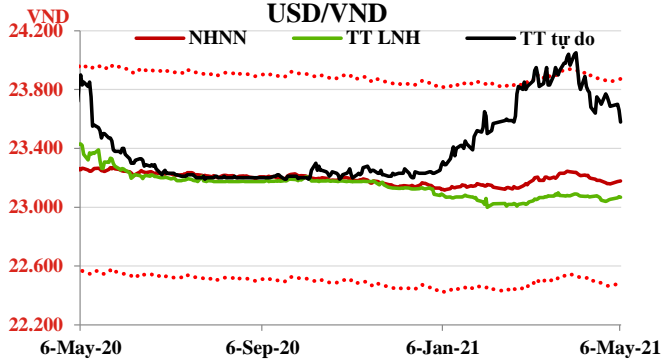


Tin trong nước ngày 06/05

- Thị trường ngoại tệ:** Phiên 06/05, tỷ giá trung tâm được NHNN niêm yết ở mức 23.178 VND/USD, tiếp tục tăng nhẹ 02 đồng so với phiên trước đó. Tỷ giá mua kỳ hạn 6 tháng được giữ nguyên niêm yết ở mức 23.125 VND/USD. Tỷ giá bán được niêm yết ở mức 23.823 VND/USD, thấp hơn 50 đồng so với trần tỷ giá. Trên thị trường LNH, tỷ giá chốt phiên ở mức 23.064 VND/USD, giảm trở lại 07 đồng so với phiên 05/05. Tỷ giá trên thị trường tự do giảm mạnh 70 đồng ở chiều mua vào và 80 đồng ở chiều bán ra, giao dịch tại 23.540 - 23.580 VND/USD.
- Thị trường tiền tệ LNH:** Ngày 06/05, lãi suất chào bình quân LNH VND tăng 0,10 – 0,15 đpt ở hầu hết các kỳ hạn từ 1M trở xuống ngoại trừ giảm 0,01 đpt ở kỳ hạn ON so với phiên trước đó, cụ thể: ON 1,14%; 1W 1,30%; 2W 1,36% và 1M 1,39%. Lãi suất chào bình quân LNH USD giảm 0,01 – 0,02 đpt ở tất cả các kỳ hạn, giao dịch tại: ON 0,14%; 1W 0,18%; 2W 0,22%, 1M 0,32%. Lợi suất TPCP trên thị trường thứ cấp giảm nhẹ ở kỳ hạn 7Y trong khi tăng ở các kỳ hạn còn lại, chốt phiên tại: 3Y 0,69%; 5Y 1,16%; 7Y 1,46%; 10Y 2,37%; 15Y 2,61%.
- Nghiệp vụ thị trường mở:** Phiên hôm qua, NHNN tiếp tục chào thầu 1.000 tỷ đồng trên kênh cầm cố với kỳ hạn 07 ngày, lãi suất ở mức 2,50%. Không có khối lượng trúng thầu, không có khối lượng lưu hành trên kênh này.
- Thị trường chứng khoán:** Sau phiên tăng tích cực trước đó, hôm qua, nhiều cổ phiếu vốn hóa lớn giảm điểm khiến các chỉ số chao đảo quanh mốc tham chiếu. Chốt phiên, VN-Index giảm 5,86 điểm (-0,47%) xuống 1.250,57 điểm; HNX-Index tăng 0,16 điểm (+0,06%) lên 281,09 điểm; UPCoM-Index tăng 0,52 điểm (+0,64%) lên 81,18 điểm. Thanh khoản thị trường ở mức cao tuy giảm so với phiên trước đó với tổng giá trị giao dịch đạt trên 23.200 tỷ đồng. Khối ngoại tiếp tục bán ròng mạnh hơn 1.145 tỷ đồng trên cả 3 sàn.
- Theo Tổng cục Thống kê, vốn đầu tư thực hiện từ nguồn ngân sách Nhà nước tháng 4/2021 ước tính đạt 30,4 nghìn tỷ đồng, tăng 23,9% so với cùng kỳ năm trước, bao gồm: Vốn Trung ương quản lý 5,3 nghìn tỷ đồng, tăng 44,1%; vốn địa phương quản lý 25,1 nghìn tỷ đồng, tăng 20,3%. Tính chung 4 tháng đầu năm 2021, vốn đầu tư thực hiện từ nguồn ngân sách Nhà nước đạt 98,7 nghìn tỷ đồng, bằng 21,5% kế hoạch năm và tăng 16,3% so với cùng kỳ năm trước (cùng kỳ năm 2020 bằng 16,6% và tăng 14,5%).**


Lãi suất LNH
Trái phiếu

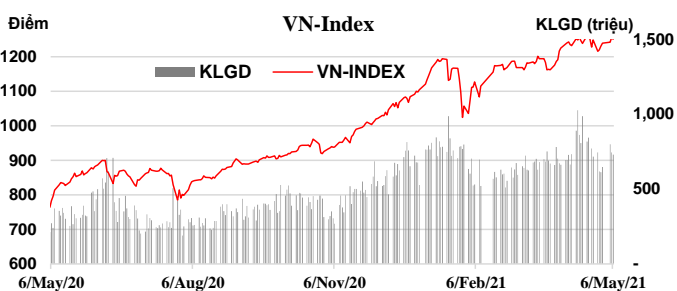
Kỳ hạn	Lãi suất LNH				Trái phiếu		
	VND	D/D	USD	D/D	Kỳ hạn	Lợi suất	D/D
ON	1.14	-0.01	0.14	-0.01	3Y	0.69	0.011
1W	1.30	0.10	0.18	-0.01	5Y	1.16	0.003
2W	1.36	0.15	0.22	-0.02	7Y	1.46	-0.010
1M	1.39	0.13	0.32	-0.02	10Y	2.37	0.003
2M	1.39	0.02	0.43	-0.01	15Y	2.61	0.004
3M	1.49	-0.02	0.53	-0.03			
6M	1.86	0.02	0.84	-0.06			
9M	2.49	-0.09	1.06	-0.17			
1Y	2.82	-0.27	1.14	-0.14			

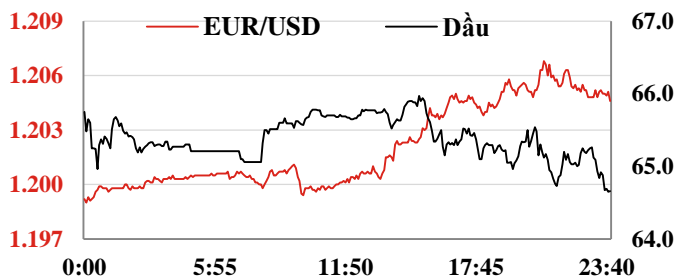
Nguồn: Reuters

Giao dịch mua kỳ hạn trên OMO (tỷ đ)

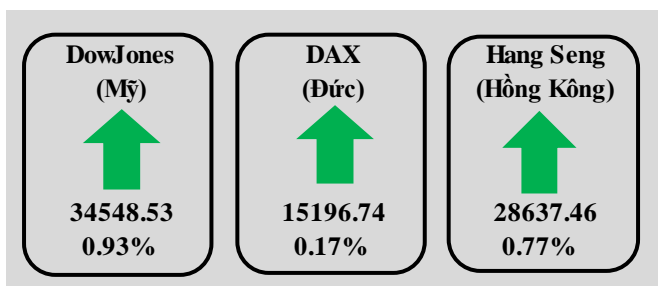
Ngày	Phiên	Kỳ hạn (ngày)	Lãi suất (%)	KL gọi thầu	KL trúng	KL đến hạn	Bơm/hút ròng	KL lưu hành
06-05-21	1	7	2.50	1,000	-	-	-	-
05-05-21	1	7	2.50	1,000	-	-	-	-
04-05-21	1	7	2.50	1,000	-	-	-	-

	VN-Index	HNX-Index	Upcom
Điểm	1250.57	281.09	81.18
%/ngày	-0.47%	0.06%	0.64%
%/31/12/2020	13.29%	38.4%	9.0%
KLGD (tr.d.v)	730.50	112.01	52.2
GTGD (tỷ đ)	20314.43	1997.99	891.51
NDINN mua (tỷ đ)	1420.22	8.06	0.98
NDINN bán (tỷ đ)	2524.83	47.91	1.86





	6 May 21	Ngày (%)	Tuần (%)	Đầu năm (%)
USD index	90.95	-0.39%	0.37%	1.13%
USD/CNY	6.46	-0.20%	-0.17%	-1.00%
USD/EUR	0.83	-0.49%	0.45%	1.24%
USD/JPY	109.08	-0.09%	0.16%	5.66%
USD/KRW	1120.28	-0.39%	1.14%	3.30%
USD/SGD	1.33	-0.14%	0.52%	0.93%
USD/TWD	27.95	0.01%	0.34%	-0.44%
USD/THB	31.23	0.32%	0.19%	3.96%
USD/VND Trung tâm	23178	0.01%	0.09%	0.20%
USD/VND LNH	23064	-0.03%	0.05%	-0.10%
USD/VND tự do	23540	-0.30%	-0.36%	1.03%
Vàng	1815.18	1.61%	2.48%	-4.29%
Dầu	64.71	-1.40%	-0.46%	33.37%



Kỳ hạn	LIBOR		SIBOR	
	USD	TĐ	USD	TĐ
ON	0.0643	-0.0036		
SW	0.0733	-0.0038		
1M	0.0951	-0.0105	0.2650	0.0000
2M	0.1350	-0.0067		
3M	0.1620	-0.0079	0.4361	0.0000
6M	0.2001	-0.0005	0.5916	0.0000
1Y	0.2735	-0.0055	0.0000	0.0000

Số liệu SIBOR ngày 05/05/2021

Lãi suất cơ bản các Ngân hàng Trung Ương

NHTW	Đồng tiền	Kỳ trước	Kỳ này	Ngày thay đổi	Cuộc họp tới
Mỹ	USD	1,25%	0,25%	15/03/2020	10/06/2021
Châu Âu	EUR	0,5%	0,00%	10/03/2016	10/06/2021
Anh	GBP	0,25%	0,10%	19/03/2020	24/06/2021
Nhật	JPY	0,10%	-0,10%	28/01/2016	16/06/2021
Australia	AUD	0,25%	0,10%	03/11/2020	01/06/2021

Nguồn: TCTK, NHNN, Hose, HNX, Thomson-Reuters, MSBResearch

Tin quốc tế

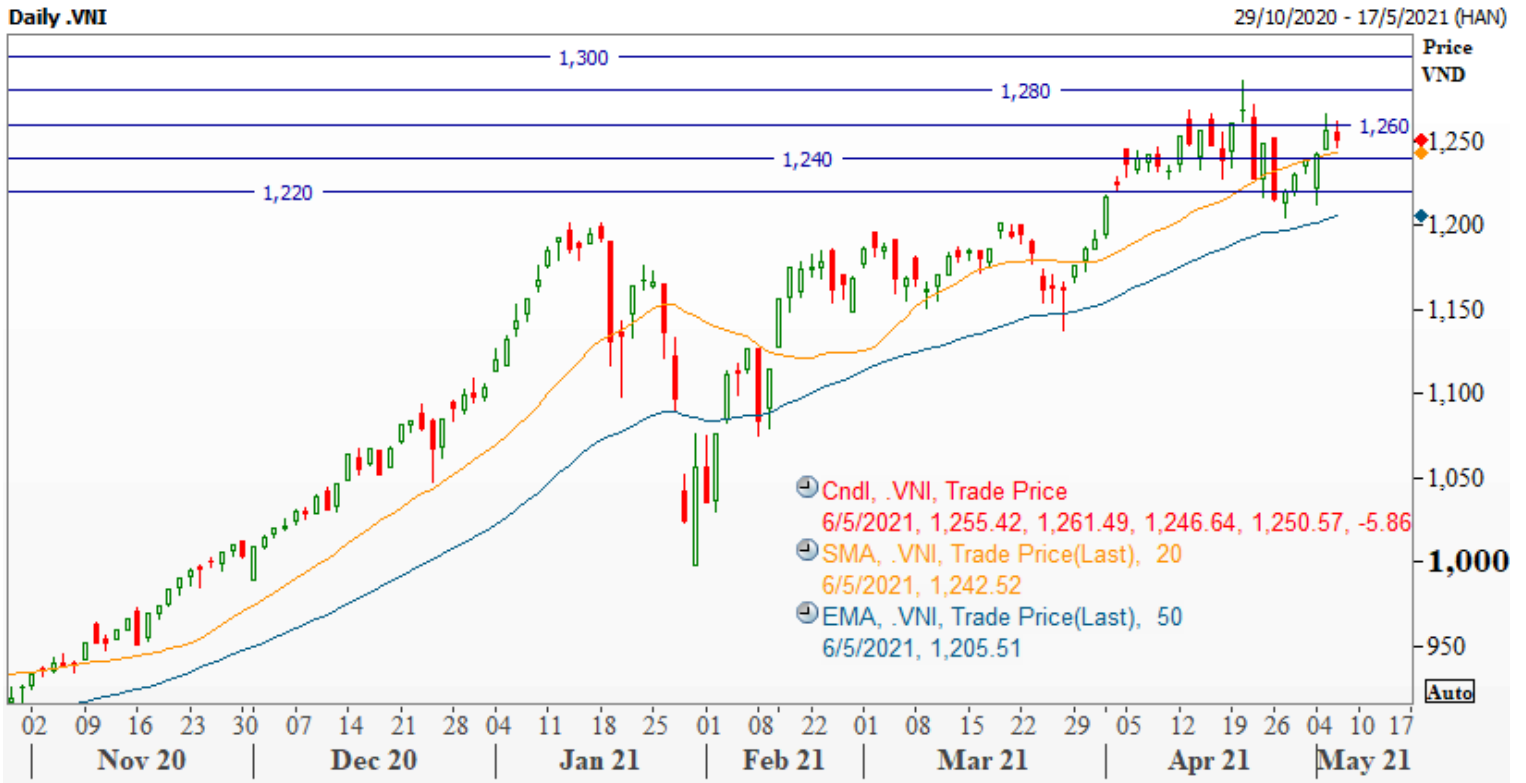
- Thị trường lao động tại Mỹ tiếp tục được cải thiện.** Bộ Lao động Mỹ cho biết số đơn xin trợ cấp thất nghiệp lần đầu tại nước này tuần kết thúc ngày 01/05 ở mức 498 nghìn đơn, giảm mạnh từ mức 590 nghìn đơn của tuần trước đó, xuống thấp hơn mức 540 nghìn đơn theo dự báo. Đây là mức đơn thấp nhất kể từ khi nước Mỹ bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19 vào tháng 03/2020, nguyên nhân chính do chương trình tiêm chủng vaccine của Tổng thống Mỹ Joe Biden được thực hiện nhanh chóng hơn dự định và nhiều bang lớn tại Mỹ đã phục hồi hoàn toàn các hoạt động kinh tế.
- Eurozone đón một số thông tin kinh tế tích cực.** Đầu tiên, doanh số bán lẻ của Eurozone tăng 2,7% m/m trong tháng 3, nối tiếp đà tăng 4,2% của tháng trước đó, đồng thời vượt qua mức tăng 1,5% theo dự báo. Như vậy, doanh số bán lẻ của khu vực này đã tăng 12,0% so với cùng kỳ 2020. Tiếp theo, tại nước Đức, giá trị đơn đặt hàng nhà máy tại quốc gia này tăng 3,0% m/m trong tháng 3 sau khi tăng 1,4% ở tháng trước đó, mạnh hơn mức tăng 1,5% theo kỳ vọng của các chuyên gia. So với cùng kỳ năm trước, giá trị đơn đặt hàng trong tháng 3 đã tăng tới 27,8%, đồng thời đã tăng tới 9,1% so với mức trước khi bị đại dịch Covid-19 tác động.
- NHTW Anh BOE không thay đổi CSTT trong phiên họp đầu tháng 5.** Cụ thể, BOE nhận định kinh tế nước Anh có xu hướng tăng trưởng chậm lại trong Q1/2021, trong bối cảnh các lệnh phong tỏa chống Covid-19 gây ảnh hưởng tới các hoạt động kinh tế. Mặc dù vậy, sức tăng trưởng trong tháng 2 nói riêng vẫn lạc quan hơn kỳ vọng. Ở hiện tại, số ca lây nhiễm đang giảm dần, chương trình vaccine đang được áp dụng nhanh chóng và tình trạng phong tỏa đã được nới lỏng. Theo đó, kinh tế quốc nội được kỳ vọng sẽ tăng trưởng mạnh trong Q2. Về CSTT, BOE thông báo giữ nguyên LSCS đang ở mức 0,1%; bên cạnh đó duy trì nắm giữ 875 tỷ GBP TPCP và 20 tỷ TPDN, nhằm đạt được lạm phát mục tiêu ở mức 2,0%, đồng thời giữ cho nền kinh tế cùng thị trường việc làm phát triển ổn định. Liên quan đến chỉ báo kinh tế Anh, PMI lĩnh vực dịch vụ của nước này do IHS Markit khảo sát đạt mức 61,0 điểm trong tháng 4, tăng lên từ 60,1 điểm của tháng 3 và cao hơn mức 60,2 điểm theo dự báo.

Lịch công bố các chỉ số kinh tế:

Ngày	Giờ VN	Mức độ ảnh hưởng	Chỉ số kinh tế	Kỳ này	Dự báo	Kỳ trước
06-04	13:00	*	Giá trị đơn đặt hàng nhà máy Đức mm T3	3.0	1.5	1.4
06-04	15:30	**	PMI chính thức lĩnh vực dịch vụ Anh T4	61.0	60.2	60.1
06-04	16:00	*	Doanh số bán lẻ Eurozone mm T3	2.7	1.5	3.0
06-04	18:00	***	LSCS NHTW Anh BOE	0.1	0.1	0.1
06-04	19:30	**	Số đơn xin trợ cấp việc làm lần đầu tại Mỹ w/e	498K	540K	590K
07-04	5:30	*	PMI lĩnh vực dịch vụ AIG Úc T4			58.7
07-04	6:30	*	Thu nhập bình quân tại Nhật Bản yy T3		-0.2	-0.4
07-04	13:00	*	Sản lượng công nghiệp Đức mm T3		2.1	-1.6
07-04	15:30	*	PMI lĩnh vực xây dựng Anh T4		62.0	61.7
07-04	19:30	***	Thu nhập bình quân theo giờ tại Mỹ mm T4		0.0	-0.1
07-04	19:30	***	Số thay đổi việc làm lĩnh vực phi nông nghiệp Mỹ T4		990K	916K
07-04	19:30	***	Tỷ lệ thất nghiệp Mỹ T4		5.8	6.0

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-INDEX



VN-Index tăng mạnh lên mức 1.256,43 điểm. Các đường trung bình động ngắn hạn và trung hạn đang chuyển sang trạng thái nằm ngang, chỉ số có thể biến động giằng co trong vùng từ 1.200-1.220 điểm đến vùng 1.280-1.300 điểm trong ngắn hạn.

Nguỡng hỗ trợ: 1.240 – 1.220

Nguỡng kháng cự: 1.280 – 1.300

NGÂN HÀNG TMCP HÀNG HẢI VIỆT NAM

TNR Tower, 54A Nguyễn Chí Thanh - Đống Đa - Hà Nội

ĐT: 04.3771 8989 - Ext: 6867

TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU KINH TẾ

Những người thực hiện:

Nguyễn Nữ Hoài Ninh - Trưởng nhóm

Email: ninhnh1@msb.com.vn

Hoàng Thị Thu Trang - CVCC Phân tích

Email: tranghtt5@msb.com.vn

Nguyễn Trường Giang - CV Phân tích

Email: giangnt12@msb.com.vn

Những thông tin trên đây được Trung tâm Nghiên cứu kinh tế, MSB thu thập từ những nguồn được coi là đáng tin cậy. Những thông tin này chỉ mang tính tham khảo và Trung tâm Nghiên cứu kinh tế không chịu trách nhiệm về bất cứ tổn thất nào gây ra do việc sử dụng những thông tin trên vào mục đích kinh doanh. Những thông tin trên có thể thay đổi do diễn biến của thị trường và Trung tâm Nghiên cứu kinh tế không có trách nhiệm phải thông báo về những sự thay đổi này.

Mọi ý kiến đóng góp, đăng ký hoặc rút tên khỏi danh sách nhận bản tin, xin Quý khách vui lòng liên hệ qua địa chỉ: Research@msb.com.vn